

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST
Ngày 08-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tô Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Hà - Giáo viên

Ông Nguyễn Nghĩa Quy - Cán bộ tư pháp xã

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Phan Hoài Li, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1998 xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Ba Gò, xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Ngái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Bảy và bà Phan Thị Thanh; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 15 tháng 01 năm 2019, Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Li về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04 tháng 7 năm 2019 cho đến nay “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Anh Nguyễn Văn Hi, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

2, Anh Nguyễn Văn Thấu, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Cổ Độ, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

3, Anh Nguyễn Duy Đứ, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

4, Anh Phạm Huy Ho, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

5, Anh Đặng Quốc Tiến Dũ, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn Tam Hà, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

6, Anh Trịnh Hồng Khur, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

7, Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

8, Anh Trịnh Thái Hậ, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

9, Anh Nguyễn Mạnh Hù, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Cổ Độ, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

10, Anh Nguyễn Hùng Cư, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

11, Chị Hà Thị Du, sinh năm 2000; địa chỉ: Bản Nà Sài, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La “vắng mặt”.

12, Chị Nông Thị Ngo, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2002 “vắng mặt”.

Người đại diện của chị Ngoan: Bà Nông Thị Di, sinh năm 1958 - Là mẹ đẻ chị Ngoan “vắng mặt”.

Đều có địa chỉ: Thôn 3 Túc, xã Pi, huyện L, tỉnh Yên Bái.

13, Chị Ho Thị Thanh Hu, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2002 “vắng mặt”.

Người đại diện của chị Huyền: Ông Ho Văn Thanh, sinh năm 1968- Là bố đẻ chị Huyền “vắng mặt”.

Đều có địa chỉ: Khu 6, xã V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Dương Phan Hoài Li là người thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 22 tháng 6 năm 2019, Li một mình đi từ nhà đến khu vực xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội gặp và mua 05 viên ma túy tổng hợp màu trắng hình tròn đường kính khoảng 01cm có rãnh ở giữa và 01 gói ma túy tổng hợp “ke” với tổng số tiền là 5.000.000đồng của một nam giới tên Long không rõ danh tính. Sau đó Li đi về nhà cất giấu số ma túy mua được ở dưới chiếu gối đầu để ở giường ngủ của Li trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23 tháng 6 năm 2019, sau khi ăn uống mừng sinh nhật bạn là Nguyễn Hùng Cư tại nhà hàng Tân Ho Gia ở tổ dân phố Gia Du, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, Li cùng Cường và Nguyễn Duy Đứ, Phạm Huy Ho, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn Văn Hiếu, Trịnh Minh Hiếu, Nguyễn Trung N, Đặng Quốc Tiến Dũ, đi đến quán cà phê tại tổ dân phố Tân Hà, thị trấn Gia Khánh ngồi uống nước, tại đây Li nói “hôm nay sinh nhật Cường mời mọi người đi hát”, tất cả đồng ý. Do có quen với Lương Văn Hùng là nhân viên của quán hát karaoke Li Dung 3 ở tổ dân phố Tân Hà, thị trấn Gia Khánh nên Hiếu nói “Để tao đặt phòng ở Li Dung 3, tao có quen nhân viên ở đó” thì mọi người đều đồng ý. Do trong quán cà phê ồn nên Nguyễn Văn Hiếu đi ra ngoài gọi điện cho Hùng và nói “Còn phòng không tý bọn anh lên hát”, Hùng đồng ý và nói “Còn phòng, anh cứ đến đi”. Lúc này trong quán nước, Li nảy sinh ý định mang ma túy đến quán hát để tất cả mọi người khi hát cùng sử dụng để làm tăng hưng phấn khi hát nên Li nói “Bây giờ anh em mình đi hát, đi chơi đồ tỹ”, lúc này có Cường, Đứ, Ho, Hiền, Trịnh Minh Hiếu, Nam và Dũ đồng ý, Nguyễn Văn Hiếu đang nghe điện thoại bên ngoài không nghe được Li nói nên không biết việc Li rủ đi hát và sử dụng ma túy. Sau đó Cường, Đứ, Nguyễn Văn Hiếu, Trịnh Minh Hiếu, Ho, Hiền, Nam và Dũ đến quán hát Li Dung 3 còn Li một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Liberty biển kiểm soát 88K1 - 148.88 đi về nhà tại Đồng Giang, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên lấy ma túy rồi cất vào trong túi quần bên phải đang mặc đi đến quán hát Li Dung 3. Khoảng 22 giờ cùng ngày khi đến quán hát karaoke Li Dung 3, nhóm của Cường gặp Hùng thì Hùng hỏi “Các anh đã đặt phòng chưa”, Cường nói “Anh chỗ Hiếu vừa đặt phòng rồi”. Sau đó Hùng bảo nhóm của Cường lên phòng

hát tại tầng 2 để hát còn anh Lục Văn Ngân là nhân viên của quán hát gọt hoa quả và mang vào phòng hát. Khi hát được khoảng 30 phút, lúc này Li chưa mang ma túy đến phòng hát để sử dụng và do không biết Li rủ đi hát sau đó sử dụng ma túy, nên Nguyễn Văn Hiếu đã đi về trước. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Li quay trở lại quán karaoke Li Dung 3 và vào phòng hát số 2 tại tầng 2 thấy trong phòng có Cường, Đứ, Trịnh Minh Hiếu, Ho, Hiền, Dũ, Nam và bạn gái của Cường là Trần Thị Hải Yến và 06 nhân viên phục vụ bật bài, rót bia trong phòng hát gồm: Nông Thị Ngo, Nguyễn Mai Quỳnh, Hà Thị Du, Bùi Thị Hà My, Bùi Thị Hạ, Đào Thị Nhàn, Ho Thị Thanh Hu. Lúc này, Li lấy 05 viên ma túy “kẹo” mang theo người bẻ mỗi viên thành 02 phần rồi để trên mặt bàn kích thích mọi người nhìn thấy ham muốn cùng sử dụng, sau đó Li lấy một phần và cho vào mồm nhai rồi uống nước cô ca rồi Li nhảy theo nhạc và nói “kẹo đây, anh em chơi đi”, Cường, Đứ, Dũ, Ho, Nam, Hiền và Ngoan, Huyền và Dung lấy một phần ma túy Li để trên bàn pha vào nước rồi uống. Số ma túy còn lại Li vẫn để trên mặt bàn, ai sử dụng thì tự đến lấy. Khoảng 01 tiếng sau, thì có Trịnh Hồng Khư là bạn của Cường gọi điện cho Cường và nói “Đang ở đâu đấy”, Cường trả lời “Đang ở quán hát Li Dung 3, mời bạn đến hát vài bài”, lúc này Khư rủ bạn là Nguyễn Văn Thắc, Nguyễn Mạnh Hùng, Trịnh Thái Hậu, đến phòng hát của Cường để giao lưu, Khư, Hùng, Hậu đồng ý. Đến khoảng 24 giờ ngày 23 tháng 6 năm 2019, Thắc, Khư, Hùng và Hậu đến phòng hát, thấy nhóm của Thắc đến, Li nói với Khư, Thắc, Hùng, Hậu “kẹo ở trên bàn đấy, anh em dùng đi”. Khư, Thắc, Hùng, Hậu không có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng thấy Li nói vậy và nhìn thấy ma túy để trên mặt bàn nên mỗi người lấy 01 phần ma túy để trên bàn sử dụng bằng hình thức nhai kẹo vào mồm rồi uống nước. Khoảng 30 phút sau, Li tiếp tục lấy gói ma túy “ke” mang theo người ra để ở đĩa sử dụng hoa quả trên mặt bàn ở trong phòng hát rồi lấy 01 tờ tiền cuộn lại thành ống hút rồi bảo Cường, Đứ, Dũ, Ho, Hiền, Trịnh Minh Hiếu, Khư, Hùng, Thắc và Hậu “Bây giờ anh em mình làm tý ke”, thì có Cường, Đứ, Dũ, Ho, Hiền, Khư, Hùng, Thắc và Hậu đồng ý và đến sử dụng bằng hình thức dùng ống hút do Li tự chế hít vào mũi, số ma túy còn lại để trên mặt bàn ai sử dụng thì đến lấy. Đến khoảng 01 giờ 30 ngày 24 tháng 6 năm 2019, Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên kiểm tra, phát hiện và đưa những người có liên quan về trụ sở cơ quan Công an để làm việc.

Cơ quan Điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã thu giữ tại phòng hát số 02 tầng 2 quán hát Li Dung 3: 07 túi nilon trong suốt màu trắng, 02

viên nén không rõ hình màu xanh dưới gầm ghế giả da màu đen (được niêm phong ký hiệu A2).

Thu giữ của Dương Phan Hoài Li 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ, và số tiền 2.270.000đồng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 148.88 nhãn hiệu Liberty; Nguyễn Hùng Cư 01 xe mô tô Honda SH màu trắng đen biển kiểm soát 88G1 – 356.82, 01 điện thoại di động Iphone X màu đen đã cũ và 01 điện thoại di động Nokia màu xám đã cũ; Nguyễn Duy Đứ 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng đã cũ, 01 chiếc ví giả da màu đen đã cũ bên trong có số tiền 2.500.000đồng, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winer màu đen đã cũ biển kiểm soát 88G1 – 374.72 và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Duy Đứ; Phạm Huy Ho 01 xe mô tô biển kiểm soát 19Y1 – 4544, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng đã cũ và 01 ví giả da bên trong có 670.000đồng; Trịnh Minh Hiếu 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đã cũ; Đặng Quốc Tiến Dũ 01 chiếc Ipadmini 3 đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S8 đã cũ; Trịnh Hồng Khur 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 đã cũ; Nguyễn Mạnh Hù 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đen; Trịnh Thái Hà 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu đã cũ biển kiểm soát 88F1 – 211.24, 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 đã cũ và số tiền 300.000đồng; Nguyễn Văn Thá 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen đã cũ; Trần Thị Khánh Hường 01 điện thoại di động Iphone màu hồng nhạt đã cũ; Trần Thị Hải Yến 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đã cũ; Ho Thị Thanh Hu 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng đã cũ; Nguyễn Mai Quỳnh 01 điện thoại di động Iphone 6s đã cũ và 01 túi giả da màu đen đã cũ; Bùi Thị Phương (tên gọi khác Bùi Thị Hạ) 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu hồng đã cũ; Hà Thị Du 01 điện thoại di động OPPO A3S màu đỏ đã cũ;

Tại bản kết luận giám định số 1233/KLGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

1. Chất bột màu xanh có trong mẫu ký hiệu A2 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0150 gam, loại MDMA.

2. Tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A2 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1747 gam loại Methamphetamine

3. Chất tinh thể bám dính màu trắng có trong 07 mảnh túi nilon và túi nilon lẫn lộn có trong mẫu ký hiệu A2 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine.

Hoàn trả lại mẫu vật sau giám định gồm: 0,0000 chất bột màu xanh; 0,0513 gam tinh thể đá; 07 túi nilon và mảnh túi cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của các đối tượng để phục vụ việc xét nghiệm ma túy. Sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy thành phần chất ma túy thường gặp trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt của Trịnh Minh Hiếu, Trần Thị Khánh Hương và Đào Thị Nhân.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt của Dương Phan Hoài Li, Nguyễn Hùng Cư, Nguyễn Trung N, Nguyễn Văn Hi, Trịnh Thái Hà, Nguyễn Duy Đứ, Hà Thị Du, Nguyễn Mai Quỳnh, Nguyễn Văn Thắc, Nguyễn Mạnh Hù.

Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt của Trịnh Hồng Khư

Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt của Nông Quỳnh Trang và Phạm Huy Ho.

Tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt của Đặng Quốc Tiến Dũ, Ho Thị Thanh Hu, Bùi Thị Phương.

Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt của Trần Thị Hải Yến, Bùi Thị Hà My.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Gia Khánh và xã Thiện Kế xác định các đối tượng sử dụng ma túy ngày 23 tháng 6 năm 2019 gồm Nguyễn Hùng Cư, Nguyễn Duy Đứ, Phạm Huy Ho, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn Trung N, Đặng Quốc Tiến Dũ, Nguyễn Văn Thắc, Trịnh Hồng Khư, Nguyễn Mạnh Hù, Trịnh Thái Hà không nằm trong danh sách đối tượng nghiện ma túy, đối tượng trong diện đang cai nghiện ma túy tại địa phương.

Cáo trạng số 34/CT-VKSBX ngày 04 tháng 03 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Dương Phan Hoài Li về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d, e khoản 2 Điều 258 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 258, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Dương Phan Hoài Li từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 258 Bộ luật hình sự đề nghị phạt bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 0,0513 gam tinh thể đá; 07 túi nilon và mảnh túi cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Dương Phan Hoài Li 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ và số tiền 2.270.000đ (Hai triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đều trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo Li về việc đề ma túy trên bàn và bảo hộ sử dụng ma túy là đúng. Đối với các tài sản bị thu giữ đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 23 tháng 6 năm 2019 đến 01 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại phòng hát karaoke số 02 tầng 2 quán hát Li Dung 3 thuộc tổ dân phố Tân Hà, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Phan Hoài Li có hành vi lôi kéo Nguyễn Đứ Cường, Nguyễn Duy Đứ, Phạm Huy Ho, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn Văn Thắc, Trịnh Hồng Khur, Nguyễn Mạnh Hù, Trịnh Thái Hậ, Đặng Quốc Tiến Dữ, Bùi

Thị Hạ. Nông Thị Ngo, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2002, Ho Thị Thanh Hu, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2002 cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó thì bị bắt quả tang. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên hành vi của Li cầu thành tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 258 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...d, đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi...

...e, Đối với 02 người trở lên...”

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm được nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý với các quy định rất nghiêm ngặt. Bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước đã lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Ngày 15 tháng 01 năm 2019 Dương Phan Hoài Li bị Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo lần đầu phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo như lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo Dương Phan Hoài Li có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Li như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về vật chứng và các vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ và số tiền 2.270.000đồng thu

giữ của Dương Phan Hoài Li xác định không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho Li nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số ma túy thu trong phòng hát quá trình điều tra không xác định được của ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xem ma túy là của ai, khi nào làm rõ xử lý sau. Nhưng Cơ quan điều tra đã chuyển 0,0513 gam tinh thể đá; 07 túi nilon và mảnh túi cùng toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại sau giám định đến Chi cục Thi hành án. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,0513 gam tinh thể đá; 07 túi nilon và mảnh túi cùng toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại sau giám định. Hội đồng xét xử thấy: 0,0513 gam tinh thể đá; 07 túi nilon và mảnh túi cùng toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1 - 148.88 thu giữ của Dương Phan Hoài Li và các tài sản thu giữ của các đối tượng khác xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Li, Cơ quan Điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

Quá trình điều tra, không xác định được đối tượng bán ma túy cho Li vào ngày 22 tháng 6 năm 2019 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Hùng Cư, Nguyễn Duy Đứ, Phạm Huy Ho, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn Văn Thá, Nguyễn Trung N, Trịnh Hồng Khur, Nguyễn Mạnh Hù, Trịnh Thái Hậ, Ho Thị Thanh Hu, Nông Thị Ngo và Hà Thị Du và Đặng Quốc Tiến Dũ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 23 tháng 6 năm 2019 tại quán hát Li Dung 3 nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với đối tượng tự khai là Bùi Thị Hà My khai nhận ngày 23 tháng 6 năm 2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó Cơ quan Điều tra triệu tập nhiều lần nhưng My không có mặt. Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh tại Hạ Bì - Kim Bôi - Hoà Bình nhưng không có đối tượng nào tên Bùi Thị Hà My có đặc điểm nhận dạng và nhân thân như đối tượng đã khai nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Trịnh Minh Hiếu, Trần Thị Hải Yến, Đào Thị Nhàn, Trần Thị Khánh Hương, Bùi Thị Hạ, Nguyễn Mai Quỳnh quá trình điều tra khai nhận đêm ngày 23 tháng 6 năm 2019 không tham gia và không biết việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Lương Văn Hùng và Lục Văn Ngân là nhân viên quán hát Li Dung 3 quá trình điều tra xác định không biết nhóm của Li thuê phòng hát để sử dụng trái phép ma túy nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Quang Li là chủ cơ sở karaoke Li Dung 3. Quá trình điều tra làm rõ khi các đối tượng thuê phòng hát và sử dụng trái phép chất ma túy, anh Li không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Li. Tuy nhiên, do thiếu trách nhiệm trong quản lý kinh doanh đã để các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Bình Xuyên đã có tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND huyện Bình Xuyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Li.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Phan Hoài Li phạm tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 258; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Phan Hoài Li 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04 tháng 7 năm 2019

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 258 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Dương Phan Hoài Li 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 0,0513 gam tinh thể đá; 07 túi nilon và mảnh túi cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Dương Phan Hoài Li 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ và số tiền 2.270.000đ (Hai triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 10 tháng 03 năm 2020).

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Phan Hoài Li phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Cơ sở giam giữ CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

